

Bản án số: 19/2018/HS-PT
Ngày 26-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mã Văn Quân.

Các Thẩm phán: Bà Phùng Thị Ương.

Bà Nông Biên Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Anh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Bà Nông Diệu Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2018/TLPT-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn C do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Bị cáo có kháng cáo, kháng nghị:

1. Lý Văn T, sinh ngày 09 tháng 6 năm 1979 tại xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Đội 1, xóm P, xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 2/12 phổ thông; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Đức Th và bà Lý Thị Đ (đã chết); có vợ là Vi Thị B, sinh năm 1978 và 03 con; tiền án, tiền sự: không có; về nhân thân: Ngày 23-9-2009, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Lưu hành tiền giả”, chấp hành xong hình phạt ngày 26-4-2014.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Hoàng Văn C, sinh ngày 11 tháng 01 năm 1991 tại xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Đội 3, xóm P, xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn R (đã chết) và bà Tô Thị Y; có vợ là Nông Thị D và 1 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người bào chữa*: Bà Nguyễn Thị Dạ Thảo, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng bào chữa cho cả 02 bị cáo; có mặt.

- *Bị hại*: Hoàng Văn Ch, sinh năm 1976, nơi cư trú: Xóm L, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các lần đến khu vực cột mốc 888 biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc xóm L, xã Q, huyện H bốc vác hàng thuê, Lý Văn T phát hiện có 02 chiếc máy bơm đặt trên miệng giếng nước trước nhà kho của anh Hoàng Văn Ch nên nảy sinh ý định trộm cắp đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 16 giờ ngày 05-01-2018, T đến nhà Hoàng Văn C rủ C đi trộm máy bơm đem về bán, C đồng ý và dùng xe mô tô của anh trai là Hoàng Văn V đèo T đến xóm L, xã Q, huyện H để trộm cắp máy bơm. Khi đến cách nơi đặt máy bơm khoảng 60m, T và C dùng xe rồi đi bộ vào nơi đặt máy bơm dùng tay bẻ vòi nước tháo lấy máy bơm đưa vào bao tải mang ra xe chở về nhà và bán 01 chiếc nhãn hiệu ROLLSTAR-TIẾN PHÁT cho anh Nông Văn Ng ở đội 3, xóm P, xã Đ, huyện K được 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng). Ngày hôm sau, C bán chiếc máy bơm nhãn hiệu SHIMIZU cho Sầm Thị S, trú tại đội 3, xóm P, xã Đ được 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Được tiền bán máy bơm, T và C chia nhau rồi đi mua ma túy về sử dụng. Ngày 16-01-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã có văn bản số: 02/YCĐG-CSĐT yêu cầu định giá tài sản đối với 02 chiếc máy bơm, tại Kết luận giám định và định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐG ngày 19-01-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận: Hai chiếc máy bơm trên tại thời điểm bị mất trộm (06-01-2018) còn có giá trị là: 3.093.750đ (ba triệu không trăm chín mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HS-ST ngày 24-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo, áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với Hoàng Văn C, xử phạt:

+ Lý Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại giam chấp hành án.

+ Hoàng Văn C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại giam chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, trả 02 máy bơm nhãn hiệu ROLLSTAR-TIỀN PHÁT và SHIMIZU cho anh Hoàng Văn Ch, cư trú tại xóm L, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 08-5-2018, các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn C kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 10-5-2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng có Quyết định số: 802/QĐ-VKSCB kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HS-ST ngày 24-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện H. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Sửa bản án sơ thẩm, tuyên truy thu số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) đối với Lý Văn T và Hoàng Văn C do phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn C giữ nguyên kháng cáo và khai: Ngày 05-01-2018, C dùng xe mô tô của anh trai đèo T đến xóm L, xã Q, huyện H trộm được hai chiếc máy bơm đem về bán cho anh Nông Văn Ng 01 chiếc nhãn hiệu ROLLSTAR-TIỀN PHÁT được 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng). Ngày hôm sau, C bán chiếc máy bơm nhãn hiệu SHIMIZU cho Sầm Thị S được 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Số tiền bán máy bơm, T và C chia nhau đi mua ma túy về sử dụng. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt vì hoàn cảnh gia đình khó khăn. Về số tiền ông Nông Văn Ng và bà Sầm Thị S đã bỏ ra mua máy bơm với hai bị cáo, cả hai bị cáo đều xác nhận đã

trả xong cho ông Nông Văn Ng 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), bà Sầm Thị S 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) vào thời gian sau khi Tòa án huyện H xét xử sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn kháng cáo các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn C đã gửi đơn kháng cáo đến Tòa án đề nghị xem xét lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm, đơn kháng cáo của Lý Văn T, Hoàng Văn C là hợp pháp. Về hành vi phạm tội: Lý Văn T, Hoàng Văn C trộm cắp 02 chiếc máy bơm có giá trị 3.093.750đ (ba triệu không trăm chín mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Bản án sơ thẩm tuyên các bị cáo phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" là đúng người, đúng tội, mức hình phạt 09 tháng tù đối với Lý Văn T và 06 tháng tù đối với Hoàng Văn C là có căn cứ pháp luật, kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo không có căn cứ chấp nhận. Về kháng nghị của Viện kiểm sát: T và C bán 02 máy bơm được 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) chia nhau chi tiêu cho mục đích cá nhân. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khẳng định đã trả lại toàn bộ số tiền mua máy bơm cho ông Nông Văn Ng, bà Sầm Thị S. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng, tuyên trả số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) cho ông Nông Văn Ng, bà Sầm Thị S. Xác nhận các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn C đã trả xong.

Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thị Dạ Thảo trình bày lời bào chữa cho các bị cáo xác định hành vi trộm cắp tài sản của 02 bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn, không phải chuyên nghiệp, không phải nghề để kiếm sống. Tài sản bị mất trộm đã được thu hồi, thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra không lớn, tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử cho 02 bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cho Hoàng Văn C hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Lý Văn T không có lời bào chữa bổ sung, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt. Bị cáo Hoàng Văn C trình bày lời bào chữa bổ sung và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn C tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Kết luận giám định và định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐG ngày 19-01-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: Hai chiếc máy bơm trên tại thời điểm bị mất trộm (06-01-2018) còn có giá trị là: 3.093.750đ (ba triệu không trăm chín mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Do vậy, Bản án sơ thẩm kết án bị cáo Lý Văn T 09 (chín) tháng tù, Hoàng Văn C 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật.

[2] Về kháng cáo của bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn C: Các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật, phù hợp với vai trò, tính chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo.

[3] Về kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Lý Văn T và Hoàng Văn C trộm cắp 02 máy bơm của anh Hoàng Văn Ch bán được 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) chia nhau chi tiêu cho mục đích cá nhân. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo đã tự nguyện trả lại toàn bộ số tiền ông Nông Văn Ng và bà Sầm Thị S đã bỏ ra để mua máy bơm với các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng, tuyên trả số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) cho ông Nông Văn Ng, bà Sầm Thị S, đồng thời xác nhận các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn C đã trả xong. Đề nghị này của Kiểm sát viên có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Do Tòa án quyết định sửa phần dân sự của Bản án sơ thẩm nên các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố Tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn C. Giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HS-ST ngày 24-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện H đối với các bị cáo.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HS-ST ngày 24-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo Hoàng Văn C, xử phạt:

+ Lý Văn T 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại giam chấp hành án.

+ Hoàng Văn C 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại giam chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn C có trách nhiệm trả lại tiền mua máy bơm cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nông Văn Ng, bà Sầm Thị S, cùng cư trú tại đội 3, xóm P, xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng). Trong đó: Trả lại cho ông Nông Văn Ng 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), trả lại cho bà Sầm Thị S 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Xác nhận Lý Văn T, Hoàng Văn C đã trả xong.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Trả lại 02 (hai) máy bơm, một chiếc nhãn hiệu ROLLSTAR-TIẾN PHÁT và một chiếc nhãn hiệu SHIMIZU cho anh Hoàng Văn Ch, sinh năm 1978, cư trú tại xóm L, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp tỉnh CB;
- TAND huyện H;
- Chi cục THA huyện H;
- VKSND huyện H;
- Trại tạm giam CA tỉnh CB;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mã Văn Quân